

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BA ĐÌNH

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG HỌC SINH THAM DỰ SÂN CHƠI

"TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT" VÒNG 17

Năm học 2021 - 2022

STT	Tên trường	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng số giải	Số lượng HS dự thi vòng 17	Tỉ lệ HS đạt giải so với số HS dự thi	Tổng số HS toàn trường	Tỉ lệ học sinh tham gia so với HS toàn trường
1	TH Hoàng Diệu	49	40	38	57	16	200	264	75,8%	1760	15,0%
2	TH Thành Công A	25	32	40	23	20	140	246	56,9%	1101	22,3%
3	TH Thực nghiệm	39	22	15	23	29	128	245	52,2%	1511	16,2%
4	TH Thủ Lệ	29	30	24	20	21	124	251	49,4%	789	31,8%
5	TH Nguyễn Tri Phương	32	33	18	20	15	118	193	61,1%	1198	16,1%
6	TH Thành Công B	28	20	20	22	15	105	191	55,0%	1553	12,3%
7	TH Việt Nam - Cu Ba	21	17	31	20	16	105	187	56,1%	1296	14,4%
8	TH Kim Đồng	24	17	16	21	22	100	156	64,1%	1935	8,1%
9	TH Ba Đình	15	18	22	18	11	84	130	64,6%	1094	11,9%
10	TH Ngọc Khánh	12	12	15	16	17	72	108	66,7%	1621	6,7%
11	TH Nghĩa Dũng	27	21	8	8	5	69	132	52,3%	891	14,8%
12	TH Phan Chu Trinh	10	15	19	15	8	67	101	66,3%	939	10,8%
13	TH Nguyễn Trung Trực	23	11	7	13	7	61	102	59,8%	1001	10,2%
14	TH Nguyễn Bá Ngọc	17	4	10	14	13	58	87	66,7%	556	15,6%
15	TH Vạn Phúc	9	3	3	10	5	30	59	50,8%	443	13,3%
16	TH Đại Yên	0	7	5	6	4	22	31	71,0%	1131	2,7%
17	TH Ngọc Hà	1	2	3	4	5	15	20	75,0%	744	2,7%
18	TH Hoàng Hoa Thám	2	1	5	0	6	14	19	73,7%	1392	1,4%
19	TH Hà Nội	0	2	2	0	1	5	9	55,6%	208	4,3%
Tổng		363	307	301	310	236	1517	2531			

Số lượng giải	Nhất	Nhì	Ba	KK
Khối 1	36	72	109	146
Khối 2	31	61	92	123
Khối 3	30	60	90	121
Khối 4	31	62	93	124
Khối 5	23	47	71	95
Tổng	151	302	455	609